

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

Lớp học : 35 Liên thông - Xây dựng DD & CN 1 **Ngành** : Xây dựng dân dụng và công nghiệp

Hệ DT : Liên thông cao đẳng **Học Phần** : Thí nghiệm Vật lý

Năm học : 2011 - 2012

Học Kỳ : 1 **ĐVHT** : 1 **Lần** : 1

STT	MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐIỂM	GHI CHÚ
1	3510501001	Nguyễn Hữu	Bá	20/05/1983	0.0	
2	3510501002	Võ Tấn	Bình	02/09/1989	6.0	
3	3510501003	Thái Nguyễn Ngọc	Châu	23/01/1982	0.0	
4	3510501004	Nguyễn Văn	Đắc	20/11/1988	6.0	
5	3510501005	Nguyễn Văn	Điệp	03/03/1989	6.0	
6	3510501006	Nguyễn Trọng	Hảo	19/06/1990	5.0	
7	3510501007	Nguyễn Văn	Hiệp	06/10/1988	5.0	
8	3510501008	Nguyễn Đức	Hưng	01/02/1988	5.0	
9	3510501009	Nguyễn Văn	Lộc	06/07/1984	0.0	Học lại
10	3510501010	Nguyễn Thị Bình	Minh	22/10/1982	5.0	
11	3510501011	Đào Đình	Nghĩa	10/10/1990	7.0	
12	3510501013	Hoàng Hữu	Phước	01/10/1984	5.0	
13	3510501014	Trần Minh	Quang	20/06/1987	6.0	
14	3510501015	Trần Quang	Quốc	20/08/1986	5.0	
15	3510501016	Đặng Thanh	Quý	19/05/1980	6.0	
16	3510501017	Nguyễn Văn	Sang	12/02/1990	6.0	Học lại
17	3510501018	Nguyễn Hữu	Sanh	21/02/1986	0.0	
18	3510501019	Mai Trường	Sinh	14/02/1989	0.0	
19	3510501020	Trần Hoàng	Sĩ	18/09/1983	6.0	
20	3510501021	Bùi Văn	Thanh	24/08/1990	5.0	
21	3510501022	Nguyễn	Thắm	02/05/1988	5.0	
22	3510501023	Nguyễn Hữu	Thắng	30/04/1981	5.0	
23	3510501024	Nguyễn Minh	Thuần	26/09/1989	0.0	
24	3510501025	Nguyễn Văn	Toàn	15/10/1990	6.0	
25	3510501026	Nguyễn Đức	Trọng	24/02/1990	5.0	
26	3510501027	Nguyễn Minh	Trung	16/10/1990	5.0	
27	3510501028	Lê Anh	Tuấn	15/10/1986	5.0	
28	3510501029	Nguyễn Anh	Tuấn	07/11/1987	6.0	
29	3510501030	Bùi Đức	Tùng	10/01/1989	5.0	
30	3510501031	Trần Quang	Văn	06/07/1979	6.0	
31	3510501032	Nguyễn Ngọc	Vĩnh	01/04/1988	5.0	
32	3510501033	Tạ Đức	Vương	02/06/1986	6.0	

33	3510501034	Đổng Huy	Vỹ	27/07/1987	5.0	
----	------------	----------	----	------------	-----	--

TPHCM, ngày/....../.....

Trưởng Khoa

GVBM

Giáo Vụ Khoa